

Đồng Nai, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 571/2025/TLST-VDS ngày 24 tháng 12 năm 2025, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Phạm Thị Hà P, sinh năm 1980; căn cước công dân số 034180021277 cấp ngày 12/8/2021;

2. Anh Ngô Minh P1, sinh năm 1972; căn cước công dân số 030072018022 cấp ngày 25/02/2022;

Cùng địa chỉ: số E đường N, khu phố I, phường L, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Hà P và anh Ngô Minh P1 tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường X, thị xã L, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 20/4/2015. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do tính cách không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra tranh cãi vã, hai bên đã bàn bạc hòa giải hàn gắn nhưng không thể tiếp tục chung sống. Nay, tình cảm vợ chồng không còn nên chị P1 và anh P1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị P1, anh P1 có 02 con chung là Ngô Phạm Gia H, sinh ngày 22/5/2006 và Ngô Phạm Gia H1, sinh ngày 22/4/2008. Khi ly hôn, chị P1 và anh P1 thỏa thuận giao cháu Ngô Phạm Gia H1, sinh ngày 22/4/2008 cho chị P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi cháu H1. Cháu Ngô Phạm Gia H, sinh ngày 22/5/2006 hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chị P1 và anh P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: chị P1, anh P1 tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết. Về nợ chung: chị P1, anh P1 khai không có, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị P1, anh P1 mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải ngày 20/01/2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Nai là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Hà P và anh Ngô Minh P1.

- *Về con:* giao cháu Ngô Phạm Gia H1, sinh ngày 22/4/2008 cho chị P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm thời anh P1 không phải cấp dưỡng nuôi cháu H1. Cháu Ngô Phạm Gia H, sinh ngày 22/5/2006 hiện đã trưởng thành và có khả năng lao động nên chị P1 và anh P1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở; vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung:* chị P1, chị P1 tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* chị P1, chị P1 khẳng định không có nợ chung.

2. Về lệ phí: chị P1, chị P1 mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0012411 ngày 24/12/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai được chuyển sang nộp lệ phí. chị P1, chị P1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường Xuân An (nay là phường Long Khánh): GCNKH số 39/2005 (Để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (Để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Cẩm Phường